|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM**  **BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH NGHỆ AN**  \* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *...(1), ngày tháng ...... năm ...(y2)* |

**HƯỚNG DẪN**

**xây dựng Câu lạc bộ “Nông dân sản xuất nông sản thực phẩm an toàn”   
năm ...(y2)**

**I. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Các hoạt động cụ thể** | **Kết quả** |
| 1. Thành lập Ban Vận động xây dựng Câu lạc bộ | - Chủ tịch Hội ND xã làm Trưởng Ban;  - Phó Chủ tịch Hội ND xã làm Phó ban Thường trực;  - Một số chi hội trưởng làm thành viên (5 – 7 người);  - Hội Nông dân xã, phường ra quyết định thành lập. | * Quyết định thành lập Ban vận động. * Các thành viên Ban Vận động có năng lực và tinh thần trách nhiệm. |
| 1. Xây dựng Câu lạc bộ | * Hội Nông dân tỉnh ra quyết định thành lập Câu lạc bộ; * Hội Nông dân xã xây dựng quy chế hoạt động;   - Câu lạc bộ toàn xã hoặc 1 vài chi hội nông dân sản xuất nông sản thực phẩm an toàn (Chú ý các xóm trọng điểm về sản xuất nông sản thực phẩm an toàn...) | - Quyết định thành lập Câu lạc bộ;  - Quy chế hoạt động;  - Danh sách thành viên (gồm những người nhiệt tình, có kiến thức sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, có uy tín, có khả năng vận động quần chúng). |
| 1. Tổ chức Hội nghị ra mắt và kết hợp tập huấn kỹ năng cho các thành viên Câu lạc bộ | * Hội ND tỉnh chỉ đạo Hội ND huyện phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương (xã) tổ chức hội nghị triển khai công bố kế hoạch xây dựng mô hình.   - Kết hợp tập huấn kỹ năng cho các thành viên Câu lạc bộ:  Thời gian: 01 buổi. Lớp có 70 thành viên  Giảng viên: Mời cán bộ kỹ thuật Trung tâm KN tỉnh, huyện. | * Thành phần: Hội ND tỉnh, huyện, đại diện cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban vận động, Hội ND xã, đại diện MTTQ và đoàn thể. * Các học viên được triêu tập đầy đủ, có trách nhiệm trong học tập. |
| 1. Duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ | * Tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ:   + Số lượng thành viên: 70 người  + Sinh hoạt: 1 tháng/1 lần. Nội dung sinh hoạt gồm: trao đổi thông tin, phản ánh tình hình sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ thực phẩm an toàn ở địa phương; các chính sách của Đảng, Nhà nước; Chỉ thị, Nghị quyết về sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ thực phẩm an toàn; bàn biện pháp cải thiện tình hình sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ thực phẩm an toàn tại địa phương; vận động bà con chấp hành tốt sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ thực phẩm an toàn. Ngoài ra, các thành viên trong mô hình còn tham gia phối hợp hoạt động như: Ký cam kết đảm bảo sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ thực phẩm an toàn, thực hiện tuân thủ quy tắc trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ thực phẩm an toàn.   * Truyền thông về sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ thực phẩm an toàn trên hệ thống loa phát thanh của xã ... | * Biên bản sinh hoạt hàng tháng, danh sách thành viên (ký nhận hỗ trợ tiền cho 70 thành viên) * Các nhóm cộng tác viên tích cực tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ, tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện tốt công tác sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ thực phẩm an toàn. |
| 1. Tổng kết công tác xây dựng Câu lạc bộ | * Hội ND huyện xây dựng đề cương, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng báo cáo tổng kết của Hội Nông dân xã. | * Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Câu lạc bộ |

**II. Công tác chuẩn bị:**

- Báo cáo chủ trương và các nội dung liên quan với cấp ủy, chính quyền địa phương; Tham mưu quyết định thành lập Ban chỉ đạo CLB “Nông dân sản xuất nông sản thực phẩm an toàn năm ...(y2)".

- Tuyên truyền, vận động hội viên nông dân có nguyện vọng tham gia vào CLB (khoảng 70-90 thành viên); Lựa chọn, tham mưu thành lập Ban chủ nhiệm CLB (gồm: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm phụ trách tổ chức tài chính; Phó Chủ nhiệm phụ trách chuyên môn; 02 ủy viên Ban Chủ nhiệm). Xây dựng quy chế hoạt động của CLB.

- Triệu tập thành viên CLB tham gia Lễ ra mắt và hội nghị tập huấn, số lượng từ 70 - 90 người.

- Tham mưu duyệt bài phát biểu hưởng ứng của hội viên.

- Chuân bị : 2,3 tiết mục hát đơn ca, song ca…

- Chuẩn bị Hội trường (vệ sinh, loa máy; nước uống).

**\*Lưu ý: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

...(1) = tỉnh; ...(2) = huyện; ...(3) = xã; ...(4) = xóm;

...(y1) = năm trước, ...(y2) = năm nay, ...(y3) = năm sau.